

Số: 126/KH-UBND

Thanh Xuân, ngày 11 tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Công văn số 1023/UBND-KGVX ngày 12/3/2026 của UBND Thành phố về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2026-2027; Công văn số 1161/SGDĐT-QLT ngày 25/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027.

Căn cứ tình hình thực tế của các nhà trường và số liệu điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn phường, UBND phường Thanh Xuân xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Kế hoạch số 43-KH/ĐU ngày 04/3/2026 của Đảng ủy phường Thanh Xuân tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động số 05-CTr/TU; Đề án số 03-ĐA/ĐU ngày 26/12/2025 của Đảng ủy phường Thanh Xuân về “Nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường học trên địa bàn phường Thanh Xuân giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045” nhằm bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, bình đẳng cho học sinh, đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Tổ chức công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì và phát triển kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

- Phấn đấu huy động: Ít nhất 57% trẻ độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ độ tuổi mẫu giáo đi học; ít nhất 85% trẻ khuyết tật thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, đủ sức khỏe, tâm thế sẵn sàng vào lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.

## 2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo tính chính xác, an toàn, công bằng và nghiêm túc. Công tác hướng dẫn phải đầy đủ, rõ ràng, công khai nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh và phụ huynh.

- Công tác tuyển sinh được tổ chức theo nguyên tắc bảo đảm công bằng, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho học sinh; khắc phục tình trạng quá tải cục bộ, bảo đảm học sinh được học gần nơi cư trú.

- Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, ứng dụng bản đồ số GIS (Geographic Information System) và trí tuệ nhân tạo AI (Artificial Intelligence) để xác định địa bàn cư trú chính xác, đảm bảo đủ chỗ học, tránh tình trạng quá tải.

- Thực hiện công khai theo nguyên tắc “năm rõ”: rõ tuyển, rõ chỉ tiêu, rõ thời gian, rõ phương thức và rõ trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

- Tuyệt đối không vận động quyên góp hoặc thu các khoản ngoài quy định trong quá trình tuyển sinh. Bảo mật thông tin dữ liệu cá nhân theo pháp luật.

- Cá nhân chịu trách nhiệm trước cấp trên về nhiệm vụ được giao; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

## II. NỘI DUNG

### 1. Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 công lập

#### 1.1. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức “*xét tuyển theo nơi cư trú*” của học sinh trên địa bàn phường Thanh Xuân và địa bàn giáp ranh; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và bản đồ số GIS.

#### 1.2. Địa bàn, chỉ tiêu tuyển sinh

- Địa bàn tuyển sinh: Theo tuyến tuyển sinh có ứng dụng bản đồ số GIS và AI do UBND phường quy định cho các trường trên địa bàn.

Ưu tiên 1: bao gồm những học sinh trong độ tuổi tuyển sinh cư trú tại địa bàn phường có khoảng cách đến trường gần nhất.

Ưu tiên 2: bao gồm những học sinh trong độ tuổi tuyển sinh cư trú tại các khu vực giáp ranh có khoảng cách đến trường trên địa bàn phường Thanh Xuân ngắn hơn khoảng cách tới trường gần nhất trên địa bàn cư trú.

Ban chỉ đạo tuyển sinh phường xem xét quyết định dựa trên các tiêu chí ưu tiên cụ thể và chỉ tiêu còn lại của các trường.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: Phụ lục 01, 02, 03 gửi kèm.

#### 1.3. Độ tuổi tuyển sinh

##### 1.3.1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

Các trường tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn theo quy định.

### 1.3.2. Tuyển sinh vào lớp 1

- Trẻ em trong độ tuổi đi học được quy định tại Điều lệ trường Tiểu học. Tuổi của trẻ vào học lớp 1 năm học 2026-2027 là 6 tuổi và tính theo năm (*sinh năm 2020*).

- Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi; **không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.**

### 1.3.3. Tuyển sinh vào lớp 6

- Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (*sinh năm 2015*).

- Những trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

## 1.4. Hồ sơ tuyển sinh

### 1.4.1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

- Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu M01) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Giấy khai sinh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

### 1.4.2. Tuyển sinh vào lớp 1

- Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 1 (theo mẫu M01) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Giấy khai sinh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

### 1.4.3. Tuyển sinh vào lớp 6

- Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 6 (theo mẫu M01) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Bản chính học bạ cấp Tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.

- Giấy khai sinh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

### **1.5. Thời gian tuyển sinh**

*1.5.1. Cấp Mã tuyển sinh (là Số định danh cá nhân hoặc Mã học sinh kèm mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành)*

Các trường mầm non, tiểu học phải hoàn thành việc cấp Mã tuyển sinh cho cha mẹ học sinh trước ngày 31/5/2026.

*1.5.2. Thời gian tuyển sinh*

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến tích hợp bản đồ số GIS:
- + Tuyển sinh trẻ em mẫu giáo (từ 3 đến 5 tuổi) vào trường mầm non: từ ngày 04/7/2026 đến hết ngày 06/7/2026.
- + Tuyển sinh vào lớp 1: từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 03/7/2026.
- + Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 07/7/2026 đến hết ngày 09/7/2026.
- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 12/7/2026 đến hết ngày 18/7/2026.

*1.5.3. Lưu ý*

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Phụ huynh học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2026.

- Sau ngày 18/7/2026, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo UBND phường. Căn cứ tình hình cụ thể của từng trường, UBND phường cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2026 đến ngày 22/7/2026. Riêng đối với các trường mầm non, trường được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (theo mẫu M02) các học sinh có địa bàn khác nơi cư trú (nếu có) dự tuyển năm học 2026-2027; sau khi kết thúc tuyển sinh, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho phụ huynh học sinh để liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống số điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2026.

## **2. Tuyển sinh vào các trường tư thục, trường THCS Thanh Xuân (trường chất lượng cao)**

- Thực hiện các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh, thời gian cấp Mã tuyển sinh như đối với các trường công lập.

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường tư thục và trường THCS Thanh Xuân.

- Căn cứ điều kiện thực tiễn, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý, đề xuất chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định, báo cáo UBND phường phê duyệt. UBND phường quy định hình thức đánh giá năng lực học sinh (nếu có) bảo đảm việc tuyển sinh thực hiện công bằng, khách quan, minh bạch, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Các trường được tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể: từ ngày 31/5/2026 đến ngày 12/7/2026; đối với trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực: hoàn thành việc kiểm tra, đánh giá năng lực trước ngày 30/6/2026 và hoàn thành tuyển sinh chậm nhất ngày 12/7/2026.

- Các trường phải niêm yết công khai kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt trước khi tuyển sinh. Tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định, không thực hiện thu (giữ) hồ sơ của học sinh nếu học sinh không có nguyện vọng theo học tại trường; không được yêu cầu học sinh hoặc cha mẹ học sinh nộp tiền “giữ chỗ” hay bất cứ khoản thu nào khác không đúng quy định gây khó khăn cho học sinh, cha mẹ học sinh; không để tình trạng xếp hàng, chen lấn xô đẩy tại trường học gây phản cảm, bức xúc cho người dân và dư luận xã hội.

**3. Lịch công tác tuyển sinh:** Phụ lục 04 gửi kèm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường**

##### **1.1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Chủ trì, tham mưu UBND phường triển khai Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027, trong đó tập trung tham mưu các nội dung:

- Báo cáo Thường trực Đảng ủy chủ trương và kết quả công tác tuyển sinh.
- Thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh.
- Tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.
- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027 trên địa bàn nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.
- Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, THCS trên cổng thông tin điện tử của Ngành và phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động nắm bắt thông tin để tuyên truyền, tư vấn, phân luồng công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 30 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn.
- Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027.

- Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và phê duyệt kết quả tuyển sinh của các trường trên địa bàn phường.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh học sinh cư trú quá xa các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định nhằm góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia; đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân theo quy định phổ cập giáo dục.

- Tổ chức đánh giá năng lực học sinh tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Thanh Xuân.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường học trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

- Rà soát, tổng hợp số lượng giáo viên của các trường; hướng dẫn các trường còn thiếu giáo viên ký hợp đồng đảm bảo đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu, kịp thời phục vụ các hoạt động dạy và học năm học 2026-2027.

### **1.2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị**

- Hướng dẫn các trường rà soát, đầu tư, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất các trường học, bảo đảm điều kiện dạy và học trước khi bước vào năm học mới.

- Tham mưu UBND phường phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo, sửa chữa các trường (nếu có).

- Chủ trì rà soát, tham mưu UBND phường đầu tư cơ sở vật chất các trường để chuẩn bị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và hoàn thành các chỉ tiêu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, ... của Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường học trên địa bàn phường Thanh Xuân giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045”.

### **1.3. Ban Quản lý dự án Hạ tầng - Đô thị**

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hạng mục cải tạo, sửa chữa, xây mới các trường đảm bảo an toàn, chất lượng; thông tin để các trường kịp thời nắm bắt tình hình về tiến độ xây dựng; đề ra các giải pháp, phương án phù hợp tổ chức dạy học năm học mới 2026-2027.

- Phối hợp với phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị rà soát, tham mưu UBND phường đầu tư cơ sở vật chất các trường để chuẩn bị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo chỉ tiêu của Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường học trên địa bàn phường Thanh Xuân giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045”.

#### **1.4. Công an phường**

- Chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; rà soát trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quản lý và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú (nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư); hướng dẫn thủ tục cập nhật nơi cư trú trên VNeID; ưu tiên hỗ trợ xác minh, xử lý kịp thời các trường hợp thông tin tuyển sinh chưa thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia; đặc biệt là các trường hợp cần xác thực mã định danh cá nhân, thông tin “nơi ở hiện tại”, tình trạng di cư, chuyển đổi nơi cư trú để phục vụ việc phân bổ học sinh đúng khu vực theo Kế hoạch tuyển sinh.

- Xây dựng và triển khai phương án phân luồng chống ùn tắc giao thông, đảm bảo trật tự an toàn trường học trong thời gian tổ chức tuyển sinh.

#### **2. Đề nghị Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường**

Chỉ đạo các chi bộ, tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở phối hợp tuyên truyền về kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

#### **3. Các tổ dân phố**

Phối hợp với Công an phường và các nhà trường điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh; tăng cường công tác tuyên truyền về kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

#### **4. Các trường học trên địa bàn phường**

- Phối hợp với Công an phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công và xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 của trường, báo cáo UBND phường phê duyệt.

- Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND phường tổ chức.

- Thông báo công khai tại nhà trường và trên cổng thông tin điện tử kế hoạch tuyển sinh; chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh... và những thông tin được quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Hướng dẫn phụ huynh học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh và xác nhận các thông tin về cư trú của học sinh (gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại...).

- Tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến có ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, bản đồ số GIS và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú và đăng ký tuyển sinh trực tuyến cho học

sinh (sử dụng VNeID của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có học sinh đăng ký tuyển sinh).

- Tổ chức cấp Mã tuyển sinh và hướng dẫn phụ huynh học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh kèm mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, phụ huynh học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

- Mỗi trường đề xuất một Hội đồng tuyển sinh trình UBND phường ban hành Quyết định thành lập; thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn, Thư ký và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh cá nhân... trong Giấy khai sinh, Học bạ (đối với lớp 6). Nếu thấy trùng khớp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

+ Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

+ Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh không đúng tuyển có khoảng cách đến trường quá xa, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trong trường hợp học sinh có khoảng cách từ nhà tới trường khác địa bàn cư trú gần hơn so với trường trên địa bàn cư trú có đăng ký tuyển sinh thì nhà trường lập danh sách. Hội đồng tuyển sinh kiểm tra hồ sơ tiếp nhận học sinh nếu trường còn thiếu chỉ tiêu; những trường hợp không hợp lệ hoặc quá chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho phụ huynh học sinh để liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

+ Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh; không yêu cầu phải cung cấp thêm Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh gây khó khăn, bức xúc cho học sinh và phụ huynh học sinh.

- Bảo mật thông tin cá nhân của học sinh dự tuyển năm học 2026-2027 và thông tin học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra nội bộ và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

- Kết thúc tuyển sinh các trường thực hiện thống kê, lập danh sách học sinh trúng tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND phường để phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027. UBND phường đề nghị Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường phối hợp thực hiện; yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và trường học trên địa bàn phường nghiêm túc triển khai thực hiện. /: ✓

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thường trực Đảng ủy; Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vương Thị Vân Khánh**

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CẤP HỌC MẦM NON NĂM HỌC 2026-2027**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND phường Thanh Xuân)

| TT | Trường Mầm non          | Dự kiến thực hiện năm học 2026-2027 |             |               |            |                |            |                  |            |                |            |                   |            |              |            |                   |             |               |            | Tổng HS<br>tuyển mới |            |
|----|-------------------------|-------------------------------------|-------------|---------------|------------|----------------|------------|------------------|------------|----------------|------------|-------------------|------------|--------------|------------|-------------------|-------------|---------------|------------|----------------------|------------|
|    |                         | Tổng số                             |             | Nhà trẻ       |            |                |            | MG Bé (3-4 tuổi) |            |                |            | MG Nhỡ (4-5 tuổi) |            |              |            | MG Lớn (5-6 tuổi) |             |               |            |                      |            |
|    |                         | Lớp                                 | Học sinh    | Chỉ tiêu giao |            | HS Nhà trẻ còn | Tuyển mới  | Chỉ tiêu giao    |            | HS Nhà trẻ lên | Tuyển mới  | Chỉ tiêu giao     |            | HS MG Bé lên | Tuyển mới  | Chỉ tiêu giao     |             | HS MG Nhỡ lên | Tuyển mới  |                      |            |
|    |                         |                                     |             | Số lớp        | Tổng số    |                |            | Số lớp           | Tổng số    |                |            | Số lớp            | Tổng số    |              |            | Số lớp            | Tổng số     |               |            |                      |            |
| 1  | Bình Minh               | 14                                  | 445         | 2             | 60         | 14             | 46         | 3                | 90         | 56             | 34         | 4                 | 120        | 82           | 38         | 5                 | 175         | 165           | 10         | 46                   | 82         |
| 2  | Hoa Hồng                | 10                                  | 388         | 3             | 108        | 17             | 91         | 2                | 80         | 62             | 18         | 2                 | 80         | 73           | 7          | 3                 | 120         | 101           | 19         | 91                   | 44         |
| 3  | Nhân Chính              | 12                                  | 470         | 2             | 70         | 0              | 70         | 3                | 120        | 73             | 47         | 3                 | 120        | 92           | 28         | 4                 | 160         | 127           | 33         | 70                   | 108        |
| 4  | Thanh Xuân Bắc          | 18                                  | 550         | 2             | 60         | 13             | 47         | 6                | 160        | 90             | 70         | 5                 | 165        | 130          | 35         | 5                 | 165         | 140           | 25         | 47                   | 130        |
| 5  | Thanh Xuân Trung        | 13                                  | 430         | 2             | 60         | 0              | 60         | 3                | 90         | 64             | 26         | 4                 | 140        | 98           | 42         | 4                 | 140         | 127           | 13         | 60                   | 81         |
| 6  | Tràng An                | 17                                  | 555         | 3             | 90         | 0              | 90         | 5                | 150        | 91             | 59         | 4                 | 140        | 114          | 26         | 5                 | 175         | 168           | 7          | 90                   | 92         |
| 7  | Tuổi Thần Tiên          | 11                                  | 360         | 3             | 70         | 25             | 45         | 3                | 90         | 71             | 19         | 2                 | 88         | 88           | 0          | 3                 | 112         | 93            | 19         | 45                   | 38         |
| 8  | Tuổi Thơ                | 6                                   | 186         | 2             | 51         | 9              | 42         | 1                | 40         | 24             | 16         | 1                 | 45         | 41           | 4          | 2                 | 50          | 43            | 7          | 42                   | 27         |
| 9  | Nguyễn Tuấn             | 14                                  | 418         | 3             | 75         | 19             | 56         | 4                | 115        | 70             | 45         | 3                 | 98         | 60           | 38         | 4                 | 130         | 115           | 15         | 56                   | 98         |
|    | <b>Tổng MN công lập</b> | <b>115</b>                          | <b>3802</b> | <b>22</b>     | <b>644</b> | <b>97</b>      | <b>547</b> | <b>30</b>        | <b>935</b> | <b>601</b>     | <b>334</b> | <b>28</b>         | <b>996</b> | <b>778</b>   | <b>218</b> | <b>35</b>         | <b>1227</b> | <b>1079</b>   | <b>148</b> | <b>547</b>           | <b>700</b> |
| 1  | Bông Hồng               | 6                                   | 78          | 3             | 36         | 14             | 22         | 1                | 15         | 12             | 3          | 1                 | 15         | 14           | 1          | 1                 | 12          | 9             | 3          | 22                   | 7          |
| 2  | Công Dân Toàn Cầu       | 11                                  | 200         | 2             | 30         | 15             | 15         | 3                | 50         | 30             | 20         | 3                 | 55         | 30           | 25         | 3                 | 65          | 60            | 5          | 15                   | 50         |
| 3  | Doremi Plus             | 6                                   | 90          | 3             | 45         | 20             | 25         | 1                | 15         | 12             | 3          | 1                 | 15         | 10           | 5          | 1                 | 15          | 10            | 5          | 25                   | 13         |
| 4  | Hoa Kỳ                  | 6                                   | 107         | 2             | 32         | 12             | 20         | 2                | 35         | 19             | 16         | 1                 | 15         | 8            | 7          | 1                 | 25          | 23            | 2          | 20                   | 25         |
| 5  | Mai Phương              | 5                                   | 70          | 2             | 26         | 16             | 10         | 1                | 17         | 12             | 5          | 1                 | 15         | 12           | 3          | 1                 | 12          | 8             | 4          | 10                   | 12         |
| 6  | Nắng Mai                | 4                                   | 57          | 1             | 10         | 0              | 10         | 1                | 16         | 3              | 13         | 1                 | 16         | 3            | 13         | 1                 | 15          | 5             | 10         | 10                   | 36         |
| 7  | Những ngón tay bay      | 20                                  | 420         | 7             | 140        | 125            | 15         | 5                | 75         | 60             | 15         | 5                 | 100        | 90           | 10         | 5                 | 105         | 100           | 5          | 15                   | 30         |
| 8  | Sa su kê Thanh Xuân     | 13                                  | 348         | 3             | 70         | 20             | 50         | 3                | 78         | 45             | 33         | 3                 | 84         | 75           | 9          | 4                 | 116         | 104           | 12         | 50                   | 54         |
| 9  | STEAMe Thanh Xuân3      | 7                                   | 155         | 2             | 40         | 20             | 20         | 2                | 50         | 35             | 15         | 1                 | 25         | 23           | 2          | 2                 | 40          | 32            | 8          | 20                   | 25         |

| TT | Trường Mầm non                | Dự kiến thực hiện năm học 2026-2027 |             |                  |             |                         |              |                  |             |                         |              |                   |             |                    |              |                   |             |                        |              | Tổng HS<br>tuyển mới |             |
|----|-------------------------------|-------------------------------------|-------------|------------------|-------------|-------------------------|--------------|------------------|-------------|-------------------------|--------------|-------------------|-------------|--------------------|--------------|-------------------|-------------|------------------------|--------------|----------------------|-------------|
|    |                               | Tổng số                             |             | Nhà trẻ          |             |                         |              | MG Bé (3-4 tuổi) |             |                         |              | MG Nhỡ (4-5 tuổi) |             |                    |              | MG Lớn (5-6 tuổi) |             |                        |              |                      |             |
|    |                               | Lớp                                 | Học<br>sinh | Chỉ tiêu<br>giao |             | HS<br>Nhà<br>trẻ<br>còn | Tuyển<br>mới | Chỉ tiêu<br>giao |             | HS<br>Nhà<br>trẻ<br>lên | Tuyển<br>mới | Chỉ tiêu<br>giao  |             | HS<br>MG<br>Bé lên | Tuyển<br>mới | Chỉ tiêu<br>giao  |             | HS<br>MG<br>Nhỡ<br>lên | Tuyển<br>mới |                      |             |
|    |                               |                                     |             | Số<br>lớp        | Tổng<br>số  |                         |              | Số<br>lớp        | Tổng<br>số  |                         |              | Số<br>lớp         | Tổng<br>số  |                    |              | Số<br>lớp         | Tổng<br>số  |                        |              | Số<br>lớp            | Tổng<br>số  |
| 10 | STEAMeQ<br>Thanh Xuân         | 7                                   | 136         | 3                | 54          | 18                      | 36           | 2                | 40          | 18                      | 22           | 1                 | 23          | 20                 | 3            | 1                 | 19          | 9                      | 10           | 36                   | 35          |
| 11 | Trung tâm Hà Nội              | 7                                   | 135         | 3                | 45          | 9                       | 36           | 2                | 40          | 31                      | 9            | 1                 | 25          | 17                 | 8            | 1                 | 25          | 20                     | 5            | 36                   | 22          |
| 12 | Vinschool R1                  | 20                                  | 519         | 7                | 169         | 58                      | 111          | 3                | 75          | 74                      | 1            | 4                 | 100         | 93                 | 7            | 6                 | 175         | 160                    | 15           | 111                  | 23          |
| 13 | Vinschool R5                  | 20                                  | 484         | 7                | 162         | 77                      | 85           | 6                | 143         | 113                     | 30           | 4                 | 99          | 86                 | 13           | 3                 | 80          | 80                     | 0            | 85                   | 43          |
| 14 | Xanh                          | 11                                  | 185         | 4                | 60          | 24                      | 36           | 3                | 45          | 23                      | 22           | 2                 | 40          | 25                 | 15           | 2                 | 40          | 36                     | 4            | 36                   | 41          |
| 15 | Nhật Bản                      | 5                                   | 81          | 2                | 30          | 9                       | 21           | 1                | 15          | 3                       | 12           | 1                 | 18          | 5                  | 13           | 1                 | 18          | 10                     | 8            | 21                   | 33          |
| 16 | Hoa Anh Đào<br>- Lê Văn Lương | 11                                  | 217         | 7                | 117         | 43                      | 74           | 2                | 50          | 40                      | 10           | 1                 | 25          | 17                 | 8            | 1                 | 25          | 16                     | 9            | 74                   | 27          |
| 17 | Thành Đông                    | 13                                  | 274         | 4                | 81          | 29                      | 52           | 3                | 54          | 39                      | 15           | 3                 | 66          | 51                 | 15           | 3                 | 73          | 58                     | 15           | 52                   | 45          |
|    | <b>Cộng tư thực</b>           | <b>172</b>                          | <b>3556</b> | <b>62</b>        | <b>1147</b> | <b>509</b>              | <b>638</b>   | <b>41</b>        | <b>813</b>  | <b>569</b>              | <b>244</b>   | <b>34</b>         | <b>736</b>  | <b>579</b>         | <b>157</b>   | <b>37</b>         | <b>860</b>  | <b>740</b>             | <b>120</b>   | <b>638</b>           | <b>521</b>  |
|    | <b>Tổng chung</b>             | <b>287</b>                          | <b>7358</b> | <b>84</b>        | <b>1791</b> | <b>606</b>              | <b>1185</b>  | <b>71</b>        | <b>1748</b> | <b>1170</b>             | <b>578</b>   | <b>62</b>         | <b>1732</b> | <b>1357</b>        | <b>375</b>   | <b>72</b>         | <b>2087</b> | <b>1819</b>            | <b>268</b>   | <b>1185</b>          | <b>1221</b> |

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 NĂM HỌC 2026-2027**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND  
phường Thanh Xuân)

| TT                   | Trường                         | Dự kiến tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2026-2027 |             |
|----------------------|--------------------------------|--|-------------|
|                      |                                | Số lớp   | Số học sinh |
| 1                    | Tiểu học Đặng Trần Côn         | 7  | 315         |
| 2                    | Tiểu học Thanh Xuân Bắc        | 6  | 210         |
| 3                    | Tiểu học Phan Đình Giót        | 8  | 360         |
| 4                    | Tiểu học Thanh Xuân Trung      | 8  | 360         |
| 5                    | Tiểu học Nguyễn Tuân           | 7  | 315         |
| 6                    | Tiểu học Nhân Chính            | 7  | 245         |
| <b>Tổng công lập</b> |                                | <b>43</b>                                      | <b>1805</b> |
| 7                    | Liên cấp TH, THCS, THPT SENTIA | 3  | 80          |
| <b>Toàn phường</b>   |                                | <b>46</b>                                      | <b>1885</b> |

**Ghi chú:** Số liệu điều tra trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào lớp 1 trên địa bàn phường là 2035 trẻ.

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND phường Thanh Xuân)

| TT                   | Trường                         | Dự kiến tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027 |             |
|----------------------|--------------------------------|--|-------------|
|                      |                                | Số lớp   | Số học sinh |
| 1                    | THCS Việt Nam - Angiêri        | 10   | 450         |
| 2                    | THCS Phan Đình Giót            | 12   | 540         |
| 3                    | THCS Thanh Xuân Trung          | 12   | 540         |
| 4                    | THCS Nhân Chính                | 6  | 270         |
| 5                    | THCS Thanh Xuân                | 9  | 360         |
| <b>Tổng công lập</b> |                                | <b>49</b>                                      | <b>2160</b> |
| 6                    | THCS Đào Duy Từ                | 2  | 44          |
| 7                    | Liên cấp TH, THCS, THPT SENTIA | 2  | 60          |
| <b>Tổng tư thực</b>  |                                | <b>4</b>                                       | <b>104</b>  |
| <b>Toàn phường</b>   |                                | <b>53</b>                                      | <b>2264</b> |

**Ghi chú:** Số liệu điều tra trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào lớp 6 trên địa bàn phường là 2461 trẻ.

**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON,  
LỚP 1 VÀ LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026  
của UBND phường Thanh Xuân)

| Thời gian                   | Đơn vị                                 | Nội dung   |
|-----------------------------|--|--|
| Chậm nhất<br>31/3/2026      | Trường MN,<br>TH, THCS                 | - Rà soát, xác nhận thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (Số định danh cá nhân, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi cư trú... của học sinh).<br>- Hướng dẫn cha mẹ học sinh rà soát, xác nhận thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên Cổng thông tin tuyển sinh đầu cấp của Thành phố (tsdaucap.hanoi.gov.vn) |
|                             | UBND phường                            | Nộp Kế hoạch tuyển sinh về Sở GDĐT qua địa chỉ email: tuyensinhdaucap@hanoiedu.vn  |
| Ngày<br>02/4/2026           | UBND phường                            | Nộp Kế hoạch tuyển sinh về Sở GDĐT qua phòng Quản lý thi và kiểm định chất lượng giáo dục  |
|                             | Trường MN,<br>TH, THCS                 | Nộp Kế hoạch tuyển sinh, tờ trình thành lập Hội đồng tuyển sinh về phòng VHXH  |
| Ngày<br>02/4/2026           | UBND phường                            | Tham dự Hội nghị Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của Sở GDĐT  |
| 30/5/2026                   | UBND phường                            | Hoàn thành cập nhật chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GDĐT  |
| Trước<br>31/5/2026          | Trường<br>MN, TH                       | Hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.  |
| Từ 31/5<br>đến<br>12/7/2026 | Trường ngoài<br>công lập               | Tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh.  |
| Từ 08/6<br>đến<br>10/6/2026 | UBND phường;<br>trường MN,<br>TH, THCS | Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến (lần 1).  |
| Từ 15/6-<br>17/6/2026       | UBND phường,<br>các trường,<br>CMHS    | Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố (lần 2). Sở GDĐT đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 18/6 đến 30/6 để chuẩn bị vận hành chính thức  |
| Từ 01/7-<br>09/7/2026       | Trường MN,<br>TH, THCS;<br>CMHS        | Tuyển sinh trực tuyến ứng dụng bản đồ số GIS đối với trường hợp tuyển sinh theo nơi cư trú:<br>- Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 03/7/2026;<br>- Tuyển sinh trẻ mẫu giáo 3 đến 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2026 đến hết ngày 06/7/2026;   |

| Thời gian                   | Đơn vị                    | Nội dung   |
|-----------------------------|---------------------------|--|
|                             |                           | - Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2026 đến hết ngày 09/7/2026.                                |
| Chậm nhất<br>12/7/2026      | Trường THCS<br>Thanh Xuân | Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 chất lượng cao   |
| Từ 12/7<br>đến<br>18/7/2026 | Trường MN,<br>TH, THCS    | <b>Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6</b>                                     |
| Chậm nhất<br>19/7/2026      | Trường MN,<br>TH, THCS    | Phối hợp với Công an phường hoàn thành việc xác minh thông tin cư trú của học sinh cần xác minh  |
|                             | UBND phường               | Báo cáo UBND phường kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu              |
|                             | UBND phường               | Báo cáo nhanh Sở GDĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất tuyển sinh bổ sung cho các trường còn chỉ tiêu |
| Từ 21/7-<br>22/7/2026       | Trường MN,<br>TH, THCS    | Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 <i>(đợt bổ sung - nếu có)</i>              |
| Chậm nhất<br>23/7/2026      | Trường MN,<br>TH, THCS    | Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử                              |
| 31/7/2026                   | UBND phường               | Nộp Sở GDĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh  |